

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 02/2023/HS - ST
Ngày 10/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG – TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hiến và bà Nguyễn Thị Là.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Mạnh Thắng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2022/TLST - HS ngày 27/12/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST - HS ngày 29/12/2022 đối với :

Bị cáo: Nguyễn Mạnh D, sinh ngày 30/12/1981. Giới tính: Nam.

Căn cước công dân số : 034081010320 do cục cảnh sát QLHS và TTXH cấp ngày 06/9/2021. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố đẻ: Nguyễn Văn H, sinh năm 1952 (Đã chết). Mẹ đẻ: Quán Thị Y, sinh năm 1952; Vợ: Vương Thị L, sinh năm 1981 (Đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/10/2022 đến ngày 13/10/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến :

1. Bà Lê Thị H, sinh năm 1971

Trú tại: Thôn L, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình,

2. Anh Trần Duy P, sinh năm 1995

Trú tại: Thôn D, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến vụ án tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 10/10/2022, tại khu vực đường thôn L, xã M, huyện Đ, Công an huyện Đông Hưng phối hợp Công an xã M, huyện Đ tỉnh Thái Bình bắt quả tang Nguyễn Mạnh D có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3845 gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Mạnh D khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 10/10/2022, Dũng đi bộ từ nhà ra Quốc Lộ 39A, sau đó đi xe buýt đến gần cầu K thuộc địa phận xã L, huyện Đ thì xuống xe, tìm chỗ mua ma túy. D đi bộ một đoạn thì gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi đeo khẩu trang, không biết tên, địa chỉ, D hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Người đàn ông này nhận tiền rồi đưa lại cho D 01 túi nilon trong suốt, có nắp cài bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong có chứa ma túy đá. D cầm túi ma túy bỏ vào túi quần bên phải, phía trước đang mặc, sau đó đi bộ quay lại Quốc Lộ 39A và đi về hướng huyện H để đón xe buýt về nhà, khi D đang đi bộ trên trục đường thôn L, xã M, huyện Đông Hưng thì bị tổ công tác Công an huyện Đông Hưng và Công an xã M, huyện Đông H yêu cầu kiểm tra, D đã tự nguyện lấy ra từ túi quần bên phải, phía trước đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có nắp cài viền bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt, D khai là ma túy đá, mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người D không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã niêm phong túi ma túy và dẫn giải D về trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ lập các biên bản theo quy định.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Mạnh D, Cơ quan điều tra không phát hiện thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 398KL-KTHS(MT) ngày 11/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình kết luận *“Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3845 gam (Không thấy ba nghìn tám trăm bốn mươi năm gam)”*

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo; Cáo trạng số 02/CT- VKSDH ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đó đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo toàn bộ cáo trạng đã truy tố, đồng thời áp dụng Điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạt bị cáo mức hình phạt tù 01(một) năm 09(chín)

tháng đến 02 (hai) năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đồng thời đề nghị HĐXX xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể.

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 10/10/2022 tại khu vực đường thôn L, xã M, huyện Đ, Nguyễn Mạnh D có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3845 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân bị Công an huyện Đông Hưng phát hiện bắt quả tang

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng pháp luật vì vậy không trình bày lời bào chữa, cũng không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, điều luật áp dụng, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc tàng trữ ma túy là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng:

Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định có tội, căn cứ xác định vô tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với cáo trạng số 02/CT - VKSDH ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 09 giờ 50 phút ngày 10/10/2022, phù hợp với Kết luận giám định 398/KLKT-HS(MT) ngày 11/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là ông Trần Duy P, bà Lê Thị H và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 10/10/2022 tại khu vực đường thôn L, xã M, huyện Đ, Nguyễn Mạnh D có hành vi tàng trữ trái phép

0,3845 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân bị Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

c. Heroin, cocain, methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1gam đến 05 gam;

.....

[3] Về tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo lành nghề, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh an toàn xã hội. Bản thân bị cáo, biết tác hại của ma túy, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bất hợp pháp nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử và áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, lao động tự do không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy loại *methamphetamine*, thu giữ của D là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định

[9] Về các vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Mạnh D khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên và địa chỉ tại khu vực gần cầu K, thuộc địa phận thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, Cơ quan điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Về số tiền 500.000 đồng D dùng để mua ma túy là do D lao động mà có.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50, Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 01(một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,2784 gam (*không thấy hai nghìn bảy trăm tám mươi tư gam*) ma túy loại methamphetamine được niêm phong, trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật sau giám định, có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 26/12/2022.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Mạnh D phải chịu 200.000 đồng(hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án ngày 10/01/2023.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- Công an huyện Đông Hưng;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- T.HADS huyện Đông Hưng;
- UBND thị trấn T, huyện H, tỉnh Thái Bình;
- Lưu HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
ĐÃ KÝ**

Hà Thị Nhung

